

Phòng Phân tích & Chiến lược thị trường

acbs_phantich@acbs.com.vn

TỔNG QUAN

Ngày 21/08/2026 tổ chức FTSE Russell thông báo danh mục thành phần rổ chỉ số FTSE Global Equity Index Series (FTSE GEIS). Một số nội dung chính liên quan thị trường Việt Nam được cập nhật như sau:

Danh sách cổ phiếu Việt Nam thỏa mãn tiêu chí của bộ chỉ số FTSE GEIS gồm 117 mã, trong đó gồm: 3 cổ phiếu nhóm vốn hóa lớn (large-cap), 3 cổ phiếu nhóm vốn hóa vừa (mid-cap), 21 cổ phiếu nhóm vốn hóa nhỏ (small-cap), và 90 cổ phiếu nhóm vốn hóa siêu nhỏ (micro-cap).

Các mốc thời gian lưu ý: Danh sách trong lần công bố này có thể được điều chỉnh cho đến khi kết thúc ngày làm việc Thứ Sáu 04/09/2026 và kể từ Thứ Hai 07/09/2026 các thay đổi của đợt rà soát sẽ được xem là chính thức. Danh mục hiệu lực kể từ ngày 21/09/2026.

Theo ước tính của chúng tôi, trong kỳ cơ cấu tháng 9/2026, **27 cổ phiếu** Việt Nam được **mua ròng** khoảng **5.588 tỷ đồng** (216 triệu USD). Phiên giao dịch cơ cấu sẽ diễn ra vào ngày Thứ Sáu **18/09/2026** trước khi danh mục mới có hiệu lực, dự kiến thị trường chứng khoán Việt Nam sẽ ghi nhận dòng tiền tích cực từ khối ngoại trong phiên giao dịch này.

CÁC QUỸ ĐẦU TƯ MÔ PHỎNG CHỈ SỐ

Trong các quỹ đầu tư mô phỏng danh mục theo rổ chỉ số FTSE GEIS, chúng tôi tổng hợp 17 quỹ đầu tư thụ động có giá trị tổng tài sản cao nhất. Trong đó, quỹ đầu tư có tài sản lớn nhất đến thời điểm hiện tại được ghi nhận là quỹ Vanguard Total International Stock Index Fund với giá trị tổng tài sản là 646,2 tỷ USD, mô phỏng chỉ số FTSE Global All Cap ex US. Theo sau là quỹ Vanguard FTSE Emerging Markets ETF, tổng tài sản ghi nhận 162,3 tỷ USD, mô phỏng chỉ số FTSE Emerging Markets All Cap.

BẢNG 1 CÁC QUỸ ĐẦU TƯ LIÊN QUAN

Mã	Tên quỹ	Chỉ số mô phỏng	Nhóm vốn hóa	Tổng tài sản (triệu USD) ^(*)	Dòng tiền vào Việt Nam T9/2026 (USD)
VXUS	Vanguard Total International Stock ETF	FTSE Global All Cap ex US	Lớn, Vừa, Nhỏ	646.200	95.683.775
VWO	Vanguard FTSE Emerging Markets ETF	FTSE Emerging Markets All Cap	Lớn, Vừa, Nhỏ	162.300	90.707.981
VT	Vanguard Total World Stock ETF	FTSE Global All Cap	Lớn, Vừa, Nhỏ	97.900	5.518.099
VWR	FTSE All-World UCITS ETF	FTSE All World Index	Lớn, Vừa	79.550	2.965.809
VEU	Vanguard FTSE All-World ex-US ETF	FTSE All World ex US	Lớn, Vừa	95.900	9.320.861
SCHE	Schwab Emerging Markets Equity ETF	FTSE Emerging	Lớn, Vừa	12.776	4.715.622
VFE	FTSE Emerging Markets UCITS ETF	FTSE Emerging	Lớn, Vừa	5.890	2.173.999
FWRA	Invesco FTSE All-World UCITS ETF	FTSE All World Index	Lớn, Vừa	40.960	1.527.084
VEE	Vanguard FTSE Emerging Markets All Cap Index ETF	FTSE Emerging Markets All Cap	Lớn, Vừa, Nhỏ	4.430	2.475.886
VXC	Vanguard FTSE Global All Cap ex Canada Index ETF	FTSE Global All Cap ex Canada	Lớn, Vừa, Nhỏ	3.450	142.960
VGE	Vanguard FTSE Emerging Markets Shares ETF	FTSE Emerging Markets All Cap	Lớn, Vừa, Nhỏ	267	149.414

Mã	Tên quỹ	Chỉ số mô phỏng	Nhóm vốn hóa	Tổng tài sản (triệu USD) ^(*)	Dòng tiền vào Việt Nam T9/2026 (USD)
VEXC	Vanguard Emerging Markets ex-China ETF	FTSE Emerging ex China	Lớn, Vừa	227	116.328
GLOBAL SJ	10X Total World Stock ETF	FTSE Global All Cap	Lớn, Vừa, Nhỏ	109	6.132
ALLW	Xtrackers FTSE All-World UCITS ETF	FTSE All World Index	Lớn, Vừa	92	3.439
AWEX	Xtrackers FTSE All-World ex US UCITS ETF	FTSE All World ex US	Lớn, Vừa	53	5.194
FTAW	iShares FTSE All World UCITS ETF	FTSE All World Index	Lớn, Vừa	30	1.127
EMER	Franklin FTSE Emerging Markets UCITS ETF	FTSE Emerging	Lớn, Vừa	14	5.053
Tổng cộng				1.150.149	215.518.765

Nguồn: ACBS tổng hợp

(*) Với các quỹ gồm nhiều lớp tài sản, tổng tài sản được tính là tổng tài sản của tất cả các lớp tài sản

CỔ PHIẾU THEO DÕI

Dựa trên danh sách 27 mã cổ phiếu nhóm vốn hóa lớn-vừa-nhỏ của FTSE công bố, chúng tôi ước tính tỷ trọng cổ phiếu Việt Nam trong các chỉ số FTSE GEIS, và giá trị mua ròng tương ứng của các quỹ ETF trong **Bảng 1**. Trong đó, cổ phiếu dự kiến được mua ròng mạnh nhất là: VIC (80,67 triệu USD; 2.092 tỷ đồng), VHM (25,43 triệu USD; 659 tỷ đồng), và HPG (13,11 triệu USD; 340 tỷ đồng).

Tổng giá trị mua ròng dự kiến khoảng 216 triệu USD, tương ứng 5.588 tỷ đồng. Các quỹ ETF dự kiến hoàn thành cơ cấu danh mục mới trước ngày 21/09/2026, vì vậy dự kiến phiên giao dịch ngày Thứ Sáu 18/09/2026 sẽ có dòng tiền ròng tích cực từ khối ngoại, đặc biệt trong phiên ATC.

BẢNG 2 DANH SÁCH CỔ PHIẾU VÀ GIÁ TRỊ MUA RÒNG ƯỚC TÍNH

Mã	Doanh nghiệp	Vốn hóa (triệu USD)	Vốn hóa đầu tư khả dụng (triệu USD)	Nhóm vốn hóa	Giá trị mua ròng (triệu USD)	Giá trị mua ròng (tỷ đồng)	GTGD TB NĐT nước ngoài (tỷ đồng)	GTGD TB (tỷ đồng)	Số phiên ước tính
VIC	Vingroup	64.940	22.729	Lớn	80,67	2.091,80	165,8	1.016	2,1
VHM	Vinhomes	23.884	7.165	Lớn	25,43	659,42	231,8	678	1,0
VCB	Vietcombank	19.908	2.190	Lớn	7,77	201,54	59,0	283	0,7
BID	BIDV	11.824	709	Vừa	2,52	65,29	17,6	159	0,4
VPB	VPBank	8.206	2.462	Vừa	8,74	226,55	60,3	352	0,6
HPG	Hòa Phát	7.535	3.692	Vừa	13,11	339,82	91,3	513	0,7
MCH	Hàng Tiêu Dùng MaSan	6.711	2.013	Nhỏ	6,07	157,36	13,1	56	2,8
VPL	Vinpearl	6.169	925	Nhỏ	2,79	72,32	5,3	43	1,7
STB	NH Sài Gòn Tài Lộc (SACOMBANK)	5.329	1.599	Nhỏ	4,82	124,97	39,9	254	0,5
HDB	HDBank	4.956	1.338	Nhỏ	4,03	104,59	32,6	266	0,4
TCX	Chứng khoán TCBS	4.718	708	Nhỏ	2,13	55,31	17,0	65	0,9
FPT	FPT Corp	4.610	2.259	Nhỏ	6,81	176,55	94,2	424	0,4
VNM	VINAMILK	4.387	1.755	Nhỏ	5,29	137,16	87,0	312	0,4
VJC	Vietjet Air	4.110	1.233	Nhỏ	3,72	96,37	13,6	164	0,6
MSN	Tập đoàn Masan	4.033	2.420	Nhỏ	7,29	189,15	60,9	292	0,6
VCK	Chứng Khoán VPS	3.087	1.544	Nhỏ	4,65	120,65	8,8	72	1,7

Mã	Doanh nghiệp	Vốn hóa (triệu USD)	Vốn hóa đầu tư khả dụng (triệu USD)	Nhóm vốn hóa	Giá trị mua ròng (triệu USD)	Giá trị mua ròng (tỷ đồng)	GTGD TB NDT nước ngoài (tỷ đồng)	GTGD TB (tỷ đồng)	Số phiên ước tính
SHB	SHB	2.774	832	Nhỏ	2,51	65,04	37,8	620	0,1
SSI	Chứng khoán SSI	2.563	1.794	Nhỏ	5,41	140,22	51,8	498	0,3
VRE	Vincom Retail	2.481	992	Nhỏ	2,99	77,56	34,6	146	0,5
SSB	SeABank	2.128	638	Nhỏ	1,92	49,89	3,3	33	1,5
MSB	MSB Bank	1.936	581	Nhỏ	1,75	45,40	13,2	98	0,5
VIX	Chứng khoán VIX	1.586	1.586	Nhỏ	4,78	123,98	48,9	611	0,2
GEX	Tập đoàn Gelex	1.576	788	Nhỏ	2,38	61,60	40,9	316	0,2
NVL	Novaland	1.141	559	Nhỏ	1,69	43,70	21,6	224	0,2
HCM	Chứng khoán HSC	1.125	551	Nhỏ	1,66	43,09	5,8	120	0,4
VCI	Chứng khoán Vietcap	1.070	749	Nhỏ	2,26	58,57	19,2	199	0,3
VND	Chứng khoán VNDIRECT	1.032	774	Nhỏ	2,33	60,50	10,6	185	0,3
Tổng cộng					215,52	5.588,40			

Nguồn: FTSE Russell, ACBS tổng hợp

Ngoài ra, FTSE công bố danh mục 90 cổ phiếu nhóm vốn hóa siêu nhỏ. Đây là nhóm cổ phiếu thỏa mãn tất cả tiêu chí sàng lọc của FTSE GEIS, ngoại trừ tiêu chí về vốn hóa, và vốn hóa đầu tư khả dụng.

BẢNG 3 DANH SÁCH CỔ PHIẾU NHÓM VỐN SIÊU NHỎ (MICRO-CAP)

Mã	Doanh nghiệp	Vốn hóa (triệu USD)	Vốn hóa đầu tư khả dụng (triệu USD)
AAA	An Phát Bioplastics	110	55
HDC	Phát triển Nhà BR-VT	132	64
BAF	Nông nghiệp BAF Việt Nam	414	207
IJC	Becamex IJC	222	109
BSI	Chứng khoán BIDV	369	52
BFC	Phân bón Bình Điền	123	37
DBD	Dược - TB Y tế Bình Định	188	151
BWE	Nước - Môi trường Bình Dương	379	95
BMP	Nhựa Bình Minh	479	216
DXG	Bluemarq Group	614	307
CRE	Bất động sản Thế Kỷ	127	51
CEO	Tập đoàn CEO	335	164
CMG	Tập đoàn Công nghệ CMC	241	96
DBC	Tập đoàn DABACO	306	150
DPG	Tập đoàn Đạt Phương	173	85
DXS	Dịch vụ BĐS Đất Xanh	161	65
HHV	Đầu tư Hạ tầng Giao thông Đèo Cả	239	117
DIG	DIC Corp	380	186
DGW	Thế Giới Số	341	167
DSE	Chứng Khoán DNSE	368	110
DPR	Cao su Đồng Phú	129	52
DHC	Đồng Hải Bến Tre	138	69
EVF	Tài chính Tổng hợp Điện lực	382	57
FRT	Bán lẻ FPT	822	403
FTS	Chứng khoán FPT	388	155
GEL	Hạ tầng GELEX	1.094	308
HDG	Tập đoàn Hà Đô	324	162
HAH	Vận tải và Xếp dỡ Hải An	377	113
CII	Hạ tầng Kỹ thuật TP.HCM	448	179

Mã	Doanh nghiệp	Vốn hóa (triệu USD)	Vốn hóa đầu tư khả dụng (triệu USD)
HPA	Phát triển Nông nghiệp Hoà Phát	369	54
HSG	Tập đoàn Hoa Sen	362	177
HAG	Hoàng Anh Gia Lai	743	364
TCH	ĐT DV Tài chính Hoàng Huy	508	259
HHS	Đầu tư DV Hoàng Huy	188	75
IDC	IDICO	603	296
IPA	Tập đoàn Đầu tư I.P.A	128	51
KDH	Nhà Khang Điền	929	464
KDC	Tập đoàn KIDO	555	250
KLB	KienlongBank	368	110
KBC	TCT Đô thị Kinh Bắc	1.100	539
KOS	Công ty KOSY	307	123
MBS	Chứng khoán MB	771	270
MIG	Bảo hiểm Quân đội	143	50
NAF	Nafoods Group	114	63
NAB	Ngân hàng Nam Á	1.092	327
NKG	Thép Nam Kim	226	113
VC3	Tập đoàn Nam Mê Kông	142	70
ANV	Thủy sản Nam Việt	217	65
PC1	Tập đoàn PC1	364	182
PVS	DVKT Dầu khí PTSC	746	366
DCM	Đạm Cà Mau	714	178
PVD	Khoan Dầu khí PVD Drilling	698	349
DPM	Tổng Công ty Phân bón và Hóa chất Dầu khí	599	240
PVI	PVI Holdings	668	67
NT2	Điện lực Nhơn Trạch 2	252	76
PVT	Vận tải Dầu khí PVTrans	393	193
PPC	Nhiệt điện Phả Lại	118	35
PDR	BĐS Phát Đạt	564	282
PHR	Cao su Phước Hòa	327	114
QCG	Quốc Cường Gia Lai	126	51
SCR	TTC Land	84	42
SCS	DV Hàng hóa Sài Gòn	179	54
SHS	Chứng khoán SG - HN	637	312
SIP	Đầu tư Sài Gòn VRG	466	210
SAM	SAM Holdings	92	45
ASM	Tập đoàn Sao Mai	94	46
SCG	Xây dựng SCG	206	101
SHI	Quốc tế Sơn Hà	93	46
MSH	May Sông Hồng	146	58
HUT	Tasco- CTCP	626	307
TAL	Đầu Tư Bất Động Sản Taseco	513	128
SBT	Mía đường Thành Thành Công - Biên Hòa	738	443
PAN	Tập đoàn PAN	220	108
TLG	Tập đoàn Thiên Long	182	73
TVS	Chứng khoán Thiên Việt	130	58
TDP	Công ty Thuận Đức	103	36
NTP	Nhựa Tiền Phong	395	99
ORS	Chứng khoán Tiên Phong	323	158
TNG	Đầu tư và Thương mại TNG	99	48
VPI	Đầu tư Văn Phú - Invest	760	372
VDS	Chứng khoán Rồng Việt	144	58
VFS	Chứng khoán Nhất Việt	61	28
CTS	Chứng khoán Vietinbank	273	68
VCG	VINACONEX	515	252

Mã	Doanh nghiệp	Vốn hóa (triệu USD)	Vốn hóa đầu tư khả dụng (triệu USD)
VSC	VICONSHIP	272	134
VVS	Đầu tư Phát triển Máy Việt Nam	136	54
CTR	Công trình Viettel	372	130
VTP	Bưu chính Viettel	418	167
VGC	Tổng Công ty Viglacera	773	93
VHC	Thủy sản Vĩnh Hoàn	477	215

Nguồn: FTSE Russell, ACBS tổng hợp

Báo cáo phân tích của ACBS các mã cổ phiếu dự kiến được mua ròng mạnh:

VHM – TRUNG LẬP – [Xem báo cáo chi tiết](#)

HPG – MUA – [Xem báo cáo chi tiết](#)

VPB – MUA – [Xem báo cáo chi tiết](#)

VCB – MUA – [Xem báo cáo chi tiết](#)

LIÊN HỆ

Trụ sở chính

Tầng 3, Tòa nhà Léman Luxury, 117 Nguyễn Đình Chiểu,
Phường Xuân Hoà, TP. HCM
Tel: (+84 28) 7300 7000

Chi nhánh Hà Nội

Số 10 Phan Chu Trinh, Phường Cửa Nam, Hà Nội
Tel: (+84 24) 3942 9396

PHÒNG PHÂN TÍCH & CHIẾN LƯỢC THỊ TRƯỜNG

Email: research.gr@acbs.com.vn
trangdm@acbs.com.vn

KHOİ KHÁCH HÀNG ĐỊNH CHẾ

Trưởng phòng khối khách hàng định chế

Chu Thị Kim Hương
(+84 28) 7300 7000 (x1083)
huongctk@acbs.com.vn
groupis@acbs.com.vn

Giám đốc Xử lý giao dịch KHĐC

Nguyễn Trần Như Huỳnh
(+84 28) 7300 6879 (x1088)
huynhntn@acbs.com.vn

NGUYÊN TẮC KHUYẾN NGHỊ

MUA: nếu giá mục tiêu (bao gồm suất sinh lợi cổ tức) cao hơn 20% so với giá thị trường.

KHẢ QUAN: nếu giá mục tiêu (bao gồm suất sinh lợi cổ tức) cao hơn 10% đến 20% so với giá thị trường.

TRUNG LẬP: nếu giá mục tiêu (bao gồm suất sinh lợi cổ tức) trong khoảng -10% và 10% so với giá thị trường.

KÉM KHẢ QUAN: nếu giá mục tiêu (bao gồm suất sinh lợi cổ tức) thấp hơn 10% đến 20% so với giá thị trường.

BÁN: nếu giá mục tiêu (bao gồm suất sinh lợi cổ tức) thấp hơn 20% so với giá thị trường.

KHUYẾN CÁO

Vui lòng nhấp vào [đây](#) để xem toàn văn Khuyến cáo, bao gồm: Xác nhận của chuyên viên phân tích, Công bố thông tin quan trọng, Tuyên bố miễn trừ trách nhiệm.

Trường hợp liên kết phía trên không hoạt động, vui lòng truy cập trực tiếp tại:

https://acbs.com.vn/acbsmedia/2026/07/KhuyenCao_VI.pdf